

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đề xuất khó khăn vướng mắc trên địa bàn xã Dục Nông

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 400/SCT-VP ngày 04/8/2025 của Sở Công thương tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội; đề xuất khó khăn vướng mắc trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Dục Nông báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội như sau:

A. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

I. Kết quả đạt được

1. Về Kinh tế - Xã hội

Xã Dục Nông được thành lập¹ trên cơ sở sáp nhập từ 03 xã, gồm: Đăk Nông, Đăk Dục và xã Đăk Ang, là địa bàn miền núi, vùng cao, biên giới; tổng diện tích tự nhiên của xã: 32.198,77 ha, tương đương 321,99 km² với 14,92 km đường biên giới (05 cột mốc, từ cột mốc 777 đến cột mốc 781); quy mô dân số khoảng 15.770 người, xã có 24 thôn; là nơi sinh sống chủ yếu của đồng bào dân tộc thiểu số, có điều kiện Kinh tế - Xã hội còn gặp nhiều khó khăn.

Về tăng trưởng kinh tế: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân đạt 8,2%/năm. Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 đạt 59,3 triệu đồng. Tổng thu ngân sách nhà nước trong 5 năm đạt 123,121 tỷ đồng (*giai đoạn 2020-2025*).

Về giảm nghèo, đào tạo nghề: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều bình quân giảm còn 6,98% (trong đó hộ nghèo: 4,45%; cận nghèo: 2,53%). Đào tạo nghề cho 224 học viên/7 lớp đến hết tháng 6/2025.

2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

Chủ yếu là chế biến nông sản (mủ cao su, tinh bột sắn), sản xuất vật liệu xây dựng (cát, đá, gạch không nung...). Các nghề truyền thống như rèn, mộc, may, đan lát, dệt thổ cẩm vẫn được duy trì. Trên địa bàn có 01 nhà máy thủy điện² và 04 dự án điện năng lượng mặt trời đang hoạt động³.

¹ Nghị quyết số 1677/-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

² Thủy điện Đăk Piu 2, thôn Long Dôn, công suất 04 MW;

³ Trang trại nông nghiệp công nghệ cao kết hợp năng lượng tái tạo Thanh Hà, Thôn Nông Kon, công suất 996,5 KWp; Trang trại nông nghiệp hữu cơ kết hợp năng lượng tái tạo Hoàng Gia, Thôn Nông Kon, công suất 996,5 KWp; Trang trại Nông nghiệp hỗn hợp CLC Đăk Ang 1, Thôn Đăk Blái, công suất 986,4KWp; Trang trại Nông nghiệp hỗn hợp CLC Đăk Ang 2, Thôn Đăk Blái, công suất 985,5 KWp.

3. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Diện tích trồng cây hàng năm: 3.046 ha (*giảm 78 ha so với đầu nhiệm kỳ*). Cơ cấu cây trồng chính: Cao su (3.351 ha), cà phê (697 ha), cây ăn quả (295 ha), mắc ca (124 ha). Chăn nuôi: Bò (4.200 con), lợn (16.690 con), dê (238 con); diện tích nuôi trồng thủy sản 86 ha, sản lượng ước đạt 160 tấn. Giá trị sản xuất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản: ước đạt 80 triệu đồng/ha vào năm 2025. OCOP có 08 sản phẩm đạt chuẩn 3 sao⁴. Độ che phủ rừng: Năm 2025 ước đạt 60,8%.

4. Thương mại - dịch vụ - du lịch

Trên địa bàn xã có khoảng 235 cơ sở kinh doanh, chủ yếu là hộ cá thể, quy mô nhỏ lẻ. Thương mại - dịch vụ còn chưa phát triển mạnh, chưa hình thành các khu thương mại tập trung.

Về du lịch hình thành và phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, trong đó Làng du lịch cộng đồng Đăk Răng đã được UBND tỉnh công nhận, bước đầu thu hút khách tham quan.

5. Hạ tầng kinh tế - xã hội

- Giai đoạn 2021–2025, xã được đầu tư trên 70 tỷ đồng cho các công trình hạ tầng: giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa...
- 100% hộ dân được sử dụng điện và nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- Trên 87% hộ gia đình có công trình vệ sinh đạt chuẩn.
- Thiết chế văn hóa, thể thao và công trình phúc lợi được quan tâm đầu tư.
- Hệ thống trường lớp được nâng cấp đảm bảo phục vụ công tác dạy và học.

II. Những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công thương

Sau khi sáp nhập, địa bàn xã mở rộng, dân cư phân bố rải rác, chủ yếu sinh sống bằng nông - lâm nghiệp, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn. Hoạt động thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã chủ yếu ở quy mô nhỏ, lẻ. Các loại hình kinh doanh phổ biến gồm: tạp hóa, cửa hàng bán vật dụng thiết yếu, hàng tiêu dùng phục vụ sinh hoạt hằng ngày. Chủ yếu do các hộ gia đình tự phát tổ chức hoạt động, chưa có doanh nghiệp hay cơ sở sản xuất – kinh doanh có quy mô lớn. Hạ tầng thương mại (chợ, điểm giao thương, kho bãi...) chưa được đầu tư; một số thôn, bản chưa có điểm bán hàng cố định. Chưa hình thành chuỗi cung ứng hàng hóa - dịch vụ; công tác quản lý giá cả, vệ sinh an toàn thực phẩm còn hạn chế do phân tán. Xã thuộc khu vực vùng núi, giao thông đi lại còn khó khăn, hạn chế khả năng vận chuyển hàng hóa. Thu nhập bình quân đầu người thấp, sức mua của người dân hạn chế. Thiếu nguồn vốn đầu tư, mặt bằng kinh doanh; không có chợ trung tâm hay các điểm dịch vụ quy mô cụ thể. Nhận thức và kỹ năng quản lý kinh doanh của các hộ còn đơn giản, thiếu định hướng phát triển lâu dài. Cụ thể:

⁴ Thịt heo gác bếp hộ Y Gân, Tinh dầu sả Java của HTX NN Đăk Ang); (rượu ghè men lá, thịt heo khô gác bếp và muối tiêu sả chanh); (Cải khô lên men bằng ống lồ ô tươi của Hộ kinh doanh Y Tuân, Thịt bò cò gác bếp của Hộ kinh doanh Y Tươi, Sản phẩm Nhang trầm hương của hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Giao, rượu ghè men lá, thịt heo khô gác bếp và muối tiêu sả chanh của Y Chon).

1. Thương mại - dịch vụ

- Quy mô nhỏ lẻ, manh mún: Hoạt động thương mại chủ yếu dưới hình thức hộ kinh doanh cá thể, tạp hóa nhỏ, chưa hình thành hệ thống cửa hàng, siêu thị, chợ trung tâm. Giao thương chủ yếu mang tính tự phát, chưa có định hướng phát triển dài hạn.

- Thiếu quy hoạch và hạ tầng thương mại: Địa bàn xã chưa có chợ trung tâm hoặc khu thương mại được quy hoạch bài bản. Hạ tầng thương mại (chợ, điểm giao thương, kho bãi...) chưa được đầu tư; một số thôn, bản chưa có điểm bán hàng cố định. Chưa hình thành chuỗi cung ứng hàng hóa - dịch vụ; công tác quản lý giá cả, vệ sinh an toàn thực phẩm còn hạn chế do phân tán.

- Hạn chế về nguồn vốn và kỹ năng kinh doanh: Các hộ kinh doanh thiếu nguồn vốn đầu tư mở rộng hoạt động, thiếu kiến thức về quản trị, bán hàng, tiếp cận thị trường và ứng dụng công nghệ.

- Khó khăn trong quản lý thị trường: Do địa bàn rộng, dân cư phân tán, một số hộ chưa đăng ký kinh doanh hoặc chưa thực hiện đúng quy định về nguồn gốc hàng hóa, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Trên địa bàn xã hiện chưa có cụm công nghiệp được thành lập. Tuy nhiên, trong quy hoạch tỉnh có xác định một khu công nghiệp với diện tích khoảng 75 ha tại khu vực xã, là cơ sở định hướng thu hút đầu tư trong tương lai.

- Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại chỗ gần như chưa phát triển; thiếu doanh nghiệp đầu tư, thiếu lực lượng lao động kỹ thuật tại chỗ.

- Thiếu mặt bằng sản xuất tập trung: Không có cụm công nghiệp, khu sản xuất tập trung dẫn đến các cơ sở hoạt động xen kẽ trong khu dân cư, gây khó khăn trong quản lý môi trường, tiếng ồn, an toàn lao động.

- Công nghệ lạc hậu: Các ngành nghề truyền thống và cơ sở sản xuất hiện nay vẫn sử dụng thiết bị thô sơ, chưa có điều kiện đầu tư máy móc hiện đại.

- Thiếu nguồn nhân lực kỹ thuật: Lao động địa phương chủ yếu là lao động phổ thông, chưa được đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật cơ khí, điện, xây dựng, vận hành thiết bị công nghiệp.

3. Hạ tầng chợ và logistics

- Chưa có chợ trung tâm đạt chuẩn: Trên địa bàn xã hiện chưa có chợ nông thôn được xây dựng theo tiêu chí Bộ Công Thương (về phân khu chức năng, tiêu chuẩn an toàn, PCCC, vệ sinh...). Nhu cầu buôn bán, trao đổi hàng hóa chưa được đáp ứng tương xứng.

- Thiếu hệ thống kho bãi, bến bãi, điểm tập kết hàng hóa: Các hộ kinh doanh chưa có kho lưu trữ hàng hóa đạt chuẩn, gây lãng phí, hư hỏng và ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, đặc biệt là nông sản sau thu hoạch.

- Khó khăn về giao thông kết nối: Giao thông nội xã, giao thông kết nối các vùng sản xuất còn hạn chế. Giao thông liên thôn, liên xã còn nhiều điểm xuống cấp, ảnh hưởng đến việc vận chuyển hàng hóa, tiếp cận thị trường và kêu gọi đầu tư vào công nghiệp - thương mại.

III. Kiến nghị, đề xuất

1. Quy hoạch và đầu tư hạ tầng thương mại: Đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ xây dựng chợ nông thôn đạt chuẩn tại trung tâm xã. Hình thành các điểm bán hàng cố định tại các cụm dân cư tập trung để phục vụ người dân và quản lý hiệu quả.

2. Hỗ trợ phát triển hộ kinh doanh, tiểu thủ công nghiệp: Tổ chức tập huấn kỹ năng kinh doanh, quảng bá sản phẩm, tiếp cận thị trường cho hộ kinh doanh cá thể. Có chính sách vay vốn ưu đãi cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh cải tiến công nghệ, mở rộng quy mô.

3. Đề xuất quy hoạch cụm công nghiệp nhỏ: Đề nghị tỉnh sớm triển khai thủ tục thành lập và đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp 75 ha theo quy hoạch đã được phê duyệt, tạo mặt bằng sản xuất tập trung, thuận lợi cho phát triển làng nghề, cơ khí, chế biến nông sản. Cải thiện hạ tầng giao thông - logistics: Ưu tiên đầu tư, nâng cấp các tuyến đường kết nối vùng sản xuất, vùng biên giới với trung tâm xã và khu vực tiêu thụ hàng hóa.

B. Công tác triển khai các nhiệm vụ về phân cấp phân quyền trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại

I. Tình hình triển khai

Việc triển khai các văn bản phân cấp - phân quyền theo Nghị định số 139/2025/NĐ-CP (ngày 12/6/2025, có hiệu lực từ 1/7/2025), Nghị định số 146/2025/NĐ-CP (có hiệu lực từ 1/7/2025) và Thông tư số 37/2025/TT- BCT (có hiệu lực từ 1/7/2025) đã tạo nền tảng pháp lý vững chắc giúp chính quyền các địa phương thuận tiện hơn trong quản lý, điều hành các lĩnh vực công nghiệp và thương mại, đồng thời tăng cường tính chủ động và hiệu quả.

Chính quyền cấp xã đóng vai trò nền tảng trong hệ thống quản lý nhà nước, là cấp gần dân, trực tiếp thực hiện đa số nhiệm vụ hành chính, phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh tại cơ sở. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và sự phân cấp, phân quyền từ cấp trên, vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc, cụ thể như sau:

1. Về bộ máy tổ chức và nhân sự

- Thiếu cán bộ chuyên môn: Sau sáp nhập địa bàn, khối lượng công việc tăng mạnh, nhưng nhân sự không tăng tương ứng. Nhiều lĩnh vực như tài chính – ngân sách, kế hoạch – đầu tư, công thương, quản lý đất đai, xây dựng... chưa có cán bộ chuyên trách.

- Cán bộ kiêm nhiệm nhiều vị trí: Việc một người đảm nhiệm nhiều chức danh dẫn đến quá tải, ảnh hưởng đến chất lượng xử lý công việc.

- Hạn chế về năng lực, kỹ năng: Một bộ phận cán bộ cấp xã còn thiếu kiến thức chuyên sâu, nhất là trong việc áp dụng công nghệ, pháp luật chuyên ngành mới ban hành.

2. Về phân cấp, phân quyền: Tiếp nhận nhiệm vụ nhưng thiếu nguồn lực: Nhiều nhiệm vụ được phân cấp từ huyện, tỉnh xuống xã nhưng không đi kèm với nguồn lực tài chính, nhân lực và trang thiết bị, gây áp lực cho cơ sở.

3. Về cơ sở vật chất, kỹ thuật: Trụ sở làm việc của xã không đủ phòng chức năng theo yêu cầu công vụ. Thiếu trang thiết bị phục vụ hội họp, quản lý văn bản điện tử, kết nối mạng ổn định; đường truyền internet chậm chèn, ảnh hưởng đến công tác số hóa, tiếp nhận và xử lý thông tin.

4. Về nguồn lực tài chính: Ngân sách cấp xã hạn hẹp, phần lớn chỉ đủ chi thường xuyên, không đủ để triển khai các chương trình phát triển kinh tế – xã hội hoặc cải cách hành chính. Chưa có cơ chế tài chính rõ ràng để xã chủ động trong việc triển khai các mô hình phát triển tại địa phương.

II. Đề xuất, kiến nghị

1. Kien toan to chuc bo may, bo sung nhan su chuyen mon: Đề nghị cấp trên rà soát, bổ sung biên chế hoặc hợp đồng chuyên trách cho các lĩnh vực còn thiếu người. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã.

2. Gắn phân quyền với nguồn lực: Khi giao nhiệm vụ mới, cần phân bổ đủ kinh phí, hướng dẫn chuyên môn và đầu tư thiết bị hỗ trợ thực hiện. Cập nhật, ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể, đồng bộ giữa các cấp.

3. Đầu tư cơ sở hạ tầng hành chính - số hóa: Hỗ trợ đầu tư, sửa chữa trụ sở làm việc, trang bị thiết bị công nghệ phù hợp yêu cầu chuyển đổi số. Tăng cường đường truyền internet, nhất là các xã vùng sâu, vùng xa.

4. Nâng mức tự chủ tài chính: Xem xét tăng mức phân bổ ngân sách thường xuyên cho cấp xã. Có cơ chế khuyến khích xã chủ động khai thác nguồn thu hợp pháp để phục vụ nhiệm vụ phát triển địa phương.

Ủy ban nhân dân xã Dục Nông báo Sở Công thương tỉnh Quảng Ngãi được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Cao Bảo Việt